

Số: 63/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 01 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 103/2025/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Bà **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1992

ĐKTT: 151/50/35, Trần Hoàng N, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Ông **Nguyễn A**, sinh năm 1992

ĐKTT: Ấp P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: 151/50/35, Trần Hoàng N, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn Anh Q quen biết, tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, cưới nhau và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường H, quận N, thành phố Cần Thơ ngày 08/8/2017.

Trong thời gian vợ chồng chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng mà hai bên không thể hàn gắn được; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến cự cãi thường xuyên, hôn nhân không còn hạnh phúc.

Về con chung: Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn Anh C xác định có hai con chung tên Nguyễn Anh Thiên V (nam), sinh ngày 04/6/2017 và Nguyễn B (nam), sinh ngày 06/5/2021.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn A thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, cả hai cùng nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cùng đồng thuận ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn A thống nhất sau ly hôn sẽ giao hai

con chung Nguyễn Anh Thiên V và Nguyễn B cho bà Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng; bà Nguyễn Anh T không yêu cầu ông Nguyễn A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn A thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn A yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều công nhận thỏa thuận này của ông, bà.

Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn A tự nguyện chịu.

[2]. Ngày 21 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều tiến hành hòa giải, động viên bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn A hàn gắn, đoàn tụ với nhau nhưng các đương sự vẫn bảo lưu ý kiến về việc thuận tình ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn Anh thuận T1 ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn Anh C xác định có hai con chung tên Nguyễn Anh Thiên V (nam), sinh ngày 04/6/2017 và Nguyễn B (nam), sinh ngày 06/5/2021. Khi ly hôn, thống nhất giao hai con chung Nguyễn Anh Thiên V và Nguyễn B cho bà Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Anh T không yêu cầu ông Nguyễn A phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Ông Nguyễn A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Anh T và ông Nguyễn A thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà ông Nguyễn A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0005724 ngày 24/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, công nhận ông Nguyễn A đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND nơi ĐKKH;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI XUÂN ÁNH